

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày: 21/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Điệp
- ***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Đắc Quýnh và bà Trần Thị Luận
- ***Thư ký phiên tòa:***

+ Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký TAND huyện Nam Sách- Tại điểm cầu trung tâm
+ Bà Lê Thị H – Thư ký TAND huyện Nam Sách – Tại điểm cầu thành phần.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa:***

- + Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên – Tại điểm cầu trung tâm
- + Bà Nguyễn Thị H1 - Kiểm sát viên – Tại điểm cầu thành phần

Ngày 21/3/2024, tại điểm cầu Trung tâm – Tòa án nhân dân huyện Nam Sách và điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ công an huyện N xét xử công khai sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/HSST ngày 01/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 07/3/2024 đối với bị cáo:

Đồng Xuân H2. Sinh năm: 2000; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Trình độ văn hóa: 08/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đồng Xuân T và bà Trần Thị X; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Bản án số 58/2020/HS- ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Đồng Xuân H2 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2022 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 30/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- + Anh Dương Bá C, sinh năm 1999;
- + Anh Dương Bá T1, sinh năm 2002;
- + Anh Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 2005;

+ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 2005
Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không thống nhất trong việc chia tiền đi hát karaoke nên giữa nhóm thanh niên thôn L, xã H gồm Dương Bá C, Dương Bá T1, Phạm Đình Q, Mạc Văn D, Lê Văn C1, Nguyễn Huy H3, Phạm Đình T3 với nhóm thanh niên xã H gồm Nguyễn Khắc Trường H4, Trần Văn T4, Nguyễn Như H5, Trịnh Minh Đ1 hẹn nhau đến quán internet của ông Vũ Ngọc S, sinh năm 1965 ở thôn L, xã H, huyện N để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 13 giờ 30 ngày 05/02/2023, Nguyễn Khắc Trường H4 cùng Trần Văn T4, Trịnh Minh Đ1, Nguyễn Như H5 đang ở quán internet của ông S thì nhóm anh C đến quán I để gặp H4. Hai bên có lời qua tiếng lại nhưng không xảy ra đánh nhau sau đó nhóm anh C về nhà anh C ở thôn L, xã H. Do bức tức việc anh C chửi nhóm của mình nên H4 rủ T4, H5, Đ1 đi tìm anh C để đánh. H4 chuẩn bị 03 tuýp sắt và rủ thêm Nguyễn Văn T2 (lúc nhận tin rủ T2, T2 không biết H4 rủ đi đánh nhau), T2 gọi Nguyễn Huy Đ đi cùng; T4 gọi điện thoại rủ Đồng Xuân H2, H2 sang nhà rủ Trần Văn D1. H2 mang theo 01 dao và 01 gậy bóng chày rồi cả nhóm đến nhà anh C nhưng không gặp anh C, T4 đứng ngoài công chửi và gọi anh C, người nhà anh C ra can ngăn nên cả nhóm ra về. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến đoạn ngã ba giao nhau giữa đội 10 và đội 11 thôn L, xã H nhóm H4 thấy nhóm anh C gồm anh C, anh Bá T1, anh D, anh C1, anh H3, anh T3 (Q đã về nhà trước đó). Nhóm H4 dựng xe ở ngã ba, H2 cầm theo 01 dao, T4 mang gậy bóng chày, H5 mang theo Tuýp Sắt, D1 mang theo 01 tuýp sắt và 01 viên gạch khi chạy về nhóm anh C đã ném viên gạch xuống đường Đ, T1 nhặt mảnh viên gạch vỡ do D1 ném xuống lao về phía nhóm của anh C. Quá trình xảy ra xô xát, T4 dùng gậy bóng chày đập 3 -4 phát vào tay, tai phải của anh C, sau đó dùng dao do H2 ném xuống chém vào anh T1; H4 dùng tuýp sắt vụt vào lưng anh T1, anh C và H5 cầm tuýp sắt đập vào vai anh C; D1 cầm tuýp sắt vụt về phía anh C, ngoài ra còn có Đ, T1 dùng mảnh gạch vỡ ném về phía nhóm của anh C. Sau đó, người dân và người đi đường đến can ngăn, xua đuổi nhóm H4, H2 bị người dân và nhóm C giữ lại ném dao tự chế xuống đường, T4 nhặt dao và chém về phía nhóm anh C, anh T1 đưa tay lên đỡ thì bị dao chém trúng cạnh bàn tay (sát ngón áp út) sau đó nhóm H4 bỏ chạy.

Sự việc diễn ra tại ngã ba đường thuộc đội 10 và đội 11 thôn L, xã H, huyện N có nhiều dân đi làm đồng, người đi đường qua lại. Tiến hành ghi lời khai của những người trực tiếp chứng kiến sự việc cũng như các hộ dân quanh khu vực nơi xảy ra sự việc xác định sự việc xảy ra có nhiều người không dám đi lại, gây bức xúc, hoang mang, lo sợ trong nhân dân; anh Dương Bá C và Dương Bá T1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh C là 03 % và anh T1 là 05 %. Anh T1 là công dân xã H thuộc đối tượng tham gia nghĩa vụ quân sự phải lên đường nhập ngũ ngày 06/02/2023 tuy nhiên do anh T1 bị thương nên không đủ điều kiện sức khỏe tham gia nhập ngũ. Sự việc đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trích xuất và quản lý từ camera an ninh thôn L, xã H đoạn video clip ghi lại hình ảnh những người nhóm H4 mang theo hung khí đuổi đánh nhóm người anh C và Quyết định trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-NS ngày 29/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đồng Xuân H2 về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết trong vụ án xét xử đối với Nguyễn Khắc Trường H4 cùng đồng phạm về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 2 Điều 318 của BLHS theo Bản án số 84 ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách nên không đề cập xử lý. Đối với 01 dao tự chế H2 sử dụng sau đó đã ném đi không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đồng Xuân H2 về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ Luật hình sự. đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Đồng Xuân H2 phạm tội Gây rối trật tự công cộng; Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Đồng Xuân H2 từ 30 đến 33 tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2023. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo với điều luật như trên là đúng, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, video sự việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 05/02/2023, sau khi được Trần Văn T4 gọi rủ đi đánh nhau, Đồng Xuân H2 rủ thêm Trần Văn D1; H2, D1 cùng với Nguyễn Khắc Trường H4, Trần Văn T4, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Như H5, Nguyễn Văn T2 dùng thanh tuýp

sắt, dao tự chế và gậy bóng chày đuổi đánh những người trong nhóm anh Dương Bá C gồm: Anh Dương Bá C, Dương Bá T1, Mạc Văn D, Lê Văn C1, Nguyễn Huy H3, Phạm Đình T3 tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đội 10 và đội 11 thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Sự việc gây bức xúc, hoang mang, lo sợ trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; anh Dương Bá C và Dương Bá T1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh C là 03 % và anh Dương Bá T1 là 05 %. Anh T1 là công dân xã Hợp Tiến tham gia nghĩa vụ quân sự phải lên đường nhập ngũ ngày 06/02/2023, tuy nhiên do anh T1 bị thương nên không đủ điều kiện sức khỏe tham gia nhập ngũ.

[3] Hành vi trên của bị cáo là hành vi gây rối trật tự công cộng, được quy định tại Điều 318 BLHS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Bị cáo cùng các bị cáo khác sử dụng hung khí khi thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi tiếp nhận ý chí của T4 bị cáo sang nhà D1 rủ Trần Văn D1 cùng tham gia nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “Dùng hung khí” và “Xúi giục người khác gây rối” quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do vậy, VKSND huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét động cơ, mục đích phạm tội cũng như vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm, có nhiều người tham gia. Bị cáo H4 là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Tiếp theo là T4 rủ H2 và mang theo gậy bóng chày, gây thương tích cho anh C và anh Bá T1; H2 tiếp nhận ý chí của T4, rủ thêm D1 tham gia, mang theo dao và gậy bóng chày, dùng dao dọa chém nhóm C sau đó bị người dân và nhóm C giữ lại H2 vứt dao xuống đường; H5 tiếp nhận ý chí của H4, lấy xe máy chở H4, H2, dùng tuýp sắt của H4 đưa cho đập vào vùng lưng, cơ thể của T1; lao vào phía người dân và nhóm C để giải vây cho T4, H2; D1 tiếp nhận ý chí của H2, mang theo tuýp sắt và gạch, sau khi chạy đến nhóm C thì vứt gạch xuống đường, D1 lao vào giải vây cho T4, H2. Cuối cùng là T1 và Đ là người tham gia với vai trò thực hành. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sẽ có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo bị kết án nhưng chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Các bị cáo T1, Đ, H4, H5, D1 đã bị xét xử tại Bản án số 84 ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết trong vụ án xét xử đối với Nguyễn Khắc Trường H4 cùng đồng phạm về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 2 Điều 318 của BLHS theo Bản án số 84 ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách nên không đề cập xử lý. Đối với 01 dao tự chế H2 sử dụng sau đó đã ném đi không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Trần Văn T4 hiện đang bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan CSĐT Công an huyện N tách vụ án đối với bị can T4 nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Xuân H2 phạm tội Gây rối trật tự công cộng

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đồng Xuân H2 30 (ba mươi) tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2023.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - CA huyện Nam Sách;
- CQTHAHS – CA huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Diệp